

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 101/2019/HS-PT

Ngày : 28 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân
Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tú Oanh – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Vĩnh T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

VĨNH T – Sinh năm: 1968 tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKHTTT và chỗ ở: Tổ 1, khu vực 9, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sửa đồng hồ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bửu T (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); vợ: Huỳnh Thị Thúy H – Sinh năm: 1969 (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/6/2018, bị Công an thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác; bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền trả nợ, khoảng 13 giờ 45 phút ngày 13/10/2018, Vĩnh T chuẩn bị sẵn 01 con dao cán gỗ, 01 túi đựng màu xanh, khoét 02 lỗ đựng trong túi vải màu xám, 01 áo mưa và 01 khẩu trang màu tím, 01 sợi dây nhựa màu đỏ dài 150cm rồi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 77H4-4158 đi từ nhà đến ngã ba đường Ngô Mây – Lữ Gia, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định để làm thợ sửa đồng hồ; sau đó đợi thời cơ thuận lợi thì chiếm đoạt tiền của bà Lê Thị Ngọc H - Sinh năm: 1942; trú tại: Số nhà 46 đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, T phát hiện nhà bà H không có ai nên cầm theo số đồ vật đã chuẩn bị sẵn, trèo qua cổng đột nhập vào nhà bà H. Khi vào nhà, thấy bà H đang nằm quay mặt vào tường để ngủ, T lấy khẩu trang màu tím đeo vào để che mặt rồi T ngồi đè lên hông trái người bà H, lấy gối có sẵn trên giường đè lên đầu bà H và nói *“Tiền đâu đưa đây”*; khi bà H la lên *“Tôi không có tiền”* thì T dùng tay phải cầm chiếc dép đang mang đánh nhiều cái vào đầu, mặt, gáy bà H để uy hiếp. Do sợ bà H phát hiện nên T dùng túi màu xanh trùm lên đầu bà H và dùng dây nhựa quấn cổ tay bà H nhưng bị bà H xô đẩy làm túi và dây rơi xuống giường. Sau đó bà H tiếp tục la to, T dùng dao mang theo đâm nhiều nhát vào vùng gáy, lưng của bà H để tiếp tục uy hiếp. Do hoảng sợ nên bà H nói *“Để tôi mở tủ lấy tiền đưa”*; lúc này, T dùng dép đánh nhiều cái vào đầu và dùng tay kéo bà H xuống giường để đi lấy tiền làm bà H ngã nằm dưới nền nhà; con dao rơi cạnh bà H, bà H cầm con dao ném xuống nhà bếp và hô to kêu cứu. Do sợ bị phát hiện nên T chạy lên lầu nhảy qua mái nhà bên cạnh xuống đất rồi điều khiển xe về nhà trọ của mình.

Bà H bị thương tích sưng bầm, xây xước da, rướm máu ở đầu, mặt, gáy và lưng nhưng bà H từ chối giám định thương tích. Tại cơ quan điều tra, bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; tại phiên tòa sơ thẩm, bà thừa nhận gia đình bị cáo có đến nhà bà thương lượng xin bồi thường nhưng bà không nhận vì nghĩ nhận bồi thường sẽ không xử lý hình sự đối với bị cáo và bà yêu cầu bồi thường số tiền thuốc ngoài bảo hiểm và tiền tổn thất tinh thần theo quy định.

**/- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đã quyết định:*

- Tuyên bố bị cáo Vĩnh T phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng các điểm d, e khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vĩnh T 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2018.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

**/- Ngày 11/3/2019, bị cáo Vĩnh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.*

*/- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị: Bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*/- Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/10/2018, lợi dụng lúc nhà bà Lê Thị Ngọc H (Sinh năm: 1942) không có ai, Vĩnh T đã trèo qua cổng đột nhập vào nhà bà H; khi vào nhà, bị cáo đã có hành vi ngòai đê lên hông trái và lấy gối có sẵn trên giường đê lên đầu bà H với mục đích chiếm đoạt tài sản. Khi bà H chống cự, sợ bị phát hiện nên bị cáo đã có hành vi là dùng tay phải cầm chiếc dép đang mang đánh nhiều cái vào đầu, mặt, gáy bà H; dùng túi trum lên đầu và dùng dây nhựa quần cổ tay bà H; sau đó, bị cáo dùng dao mang theo đâm nhiều nhát vào vùng gáy, lưng của bà H. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Vĩnh T phạm tội “Cướp tài sản” được quy định tại các điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích cho người khác nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà tiếp tục phạm tội mới. Hành vi của bị cáo Vĩnh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; bị cáo hiện đang bị bệnh nặng được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm

đã tuyên cho người bị hại và người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù là đã có xem xét và chiếu cố cho bị cáo; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bác kháng cáo của bị cáo Vĩnh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng các điểm d, e khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vĩnh T 04 (*Bằng chữ: Bốn*) năm 06 (*Bằng chữ: Sáu*) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*).

3. Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

4. Hiệu lực Bản án phúc thẩm: Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA thành phố Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Quy Nhơn;
- Chi cục THADS thành phố Quy Nhơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Hải